### NGỮ VĂN 9 - TUẦN 14

# CHỦ ĐỀ: RÈN LUYỆN KỸ NĂNG ĐỌC HIỀU VĂN BẢN THÔNG TIN VÀ VĂN BẢN VĂN HỌC

(tiếp theo)

#### I. Khái niệm văn bản văn học và những đặc trưng cơ bản của văn bản văn học

#### 1. Văn bản văn học

- Văn bản văn học là những văn bản đi sâu vào quá trình phản ánh hiện thực khách quan và khám phá thế giới tư tưởng, tình cảm, đáp ứng nhu cầu thẩm mỹ của con người.

#### 2. Những đặc trưng cơ bản của văn bản văn học

- Những chủ đề gần gũi, quen thuộc mà văn học khai thác: tình yêu, hạnh phúc, số phận con người, dân tộc, khát vọng vươn tới Chân, Thiện, Mỹ,... thường trở đi trở lại với chiều sâu và sắc thái thẩm mỹ khác nhau.
- Văn bản văn học được xây dựng bằng ngôn từ nghệ thuật, có tính hình tượng, tính thẩm mỹ cao và có nội dung nhất định.
- Văn bản văn học được xây dựng theo một phương thức riêng, nghĩa là mỗi tác phẩm đều phải thuộc về một thể loại nhất định và chịu sự chi phối, thực hiện những nguyên tắc của thể loại đó.

Văn bản văn học không chỉ là những biện pháp, kĩ xảo ngôn từ mà còn là một sáng tạo tinh thần của nhà văn.

## 3. Kết cấu của văn bản văn học

### a. Tầng ngôn từ ( phương diện ngữ âm và phương diện ngữ nghĩa)

- Ngữ âm: nhịp điệu, âm thanh được gợi bởi ngôn từ nghệ thuật. Cần chú ý tính đặc thù của phương diện ngữ âm: ngữ âm của các từ thường đặc biệt về tính trầm bổng, êm diu, trúc trắc, có tính nhac điêu.
  - Ngữ nghĩa: từ nghĩa tường minh đến nghĩa hàm ẩn, nghĩa đen đến nghĩa bóng.

# b. Tầng hình tượng

- Hình tượng văn học là mọi hình ảnh đời sống được nhà văn đưa vào tác phẩm thông qua ngôn từ nghệ thuật, mang các thông điệp cụ thể.
  - Hình tượng văn học có thể là hình ảnh thiên nhiên, tự nhiên, sự vật, con người.
- Hình tượng văn học do tác giả sáng tạo ra không hoàn toàn giống như sự thật cuộc đời, nhằm gửi gắm ý tình sâu kín của mình với độc giả và cuộc sống.
  - Từ tầng hình tượng ta có thể suy ra tầng hàm nghĩa.

# c. Tầng hàm nghĩa

- Tầng hàm nghĩa là phần nghĩa bên trong, ẩn kín trong văn bản mà người ta phải đọc kĩ, phải suy nghĩ mới hiểu được điều mà nhà văn muốn nói.
- Tầng hàm nghĩa có thể là những tâm sự, những thể nghiệm cuộc sống, quan niêm đao đức xã hôi, những ước mơ hoài bão,...
- Muốn tìm hiểu tầng hàm nghĩa cần phải khám phá các lớp đề tài, chủ đề, tư tưởng, cảm hứng chủ đạo.

### Đọc hiểu văn bản 1:

### Chuyện chiếc ấm sứt vòi – Trần Đức Tiến

<u>Luu ý : Văn bản này không có trong SGK Ngữ Văn 9, các em đọc văn bản theo</u> đường link sau : https://baobariavungtau.com.vn/van-hoa-nghe-thuat/201406/truyen-danh-cho-thieu-nhi-chuyen-chiec-am-sut-voi-490982/Trả lời các câu hỏi sau:

- 1. Nêu tình huống của truyện "Chuyện chiếc ấm sứt vòi".
  - Phân tích hình ảnh Chiếc ấm sứt vòi
  - Mở đầu truyện, tác giả đã miêu tả chiếc ấm sứt vòi như thế nào?
  - Trong hoàn cảnh của mình, ấm đã giữ cho mình lối sống ra sao?
- Các vị khách đến quán đã đối xử với Chiếc ấm đó như thế nào? Vì sao họ có thái độ như vậy?
  - 2. Tại sao chiếc ấm không đồng ý cho chủ quán bán mình cho người khác?
  - 3. Nêu chủ đề tư tưởng của truyện

Truyện thể hiện sự trân trọng, yêu quý đối với một số người có ngoại hình xấu xí, nhiều thiệt thời trong cuộc sống qua hình ảnh của chiếc ấm sứt vời. Nhưng thẳm sâu bên trong là những vẻ đẹp rất đáng quý, đáng trân trọng.

- 4. Em hãy chỉ ra những thành công về nghệ thuật của tác phẩm?
  - Ngôn ngữ: mộc mạc, giản dị, nghệ thuật nhân hóa, ẩn dụ đặc sắc
- Miêu tả nhân vật: nhân vật được miêu tả qua vài nét đơn giản nhưng để lại ấn tượng cho người đọc qua suy nghĩ của nhân vật.
  - Dung lượng truyện ngắn nhưng hàm nghĩa sâu xa.
- 5. Em đã đọc tác phẩm nào khác của Trần Đức Tiến? Theo em điểm chung trong các sáng tác của tác giả Trần Đức Tiến là gì?

# Một số sáng tác khác của Trần Đức Tiến:

- Vương quốc vắng nụ cười (Tập truyện thiếu nhi, 1993)
- Dế mùa thu (Tập truyện thiếu nhi, 1997)
- Thẳng Cúp (Tập truyện thiếu nhi, 2001)
- Làm mèo (Truyện vừa thiếu nhi, 2003)
- Trăng vùi trong cỏ (Tập truyện thiếu nhi, 2006)
- Trần Đức Tiến Những truyện hay viết cho thiếu nhi (2013)
- Trên đôi cánh chuồn chuồn (Tập truyện thiếu nhi, 2015)
- Xóm Bờ Giậu (Tập truyện thiếu nhi 2018) ...
- ♦ Điểm chung trong sáng tác của Trần Đức Tiến: tất cả những tác phẩm này đều viết cho thiếu nhi, đều là những bài học cho trẻ trong việc hình thành nhân cách.
- 4. Nếu em là chiếc ấm sứt vòi, em có học lối sống của ấm không? Hay em sẽ chọn lối sống khác? Theo em lối sống đó có mang lại hạnh phúc cho những người có hình dạng đặc biệt như chiếc ấm kia không?

#### Đọc văn bản 2:

# GIÁ TỪNG THƯỚC ĐẤT (Chính Hữu)

<u>Luu ý</u>: Văn bản này không có trong SGK Ngữ Văn 9, các em đọc văn bản theo đường link sau: http://www.gocnhin.net/cgi-bin/viewitem.pl?4369 và trả lời các câu hỏi sau:

- 1.Em hãy nêu hoàn cảnh ra đời bài thơ.
- 2. Bài thơ được viết theo thể thơ nào? Em hiểu gì về thể thơ đó? Và viết về ai?
- 3. Hình ảnh người lính trong bài thơ được miêu tả ra sao? Qua đó, ta nhận ra được điều gì về tình đồng chí của những người lính bộ đội thời kì chống Pháp?
- 4. Hình ảnh người lính trong bài thơ có gì giống với người lính trong bài "Đồng chí"?
  - 5. Nêu chủ đề tư tưởng của bài thơ
  - 6. Em hãy chỉ ra những thành công về nghệ thuật của tác phẩm?
- 7. Ngoài bài thơ "Đồng chí", bài thơ "Giá từng thước đất", em còn biết những bài thơ nào cũng viết về hình ảnh người lính bộ đội?

# TOÁN 9

### CHƯƠNG II: HÀM SỐ BÂC NHẤT ÔN TẬP CHƯƠNG II (tiếp theo)

### II – VI TRÍ TƯƠNG ĐỐI GIỮA HAI ĐƯỜNG THẮNG:

### 1. Vi trí tương đối giữa hai đường thẳng

- Cho hai đường thẳng: 
$$\begin{cases} (d): y = ax + b & (a \neq 0) \\ (d'): y = a'x + b' & (a' \neq 0) \end{cases}$$

- Khi đó ta có:

a/ (d) và (d') song song với nhau 
$$\Leftrightarrow$$
 
$$\begin{cases} a = a' \\ b \neq b' \end{cases}$$

b/ (d) và (d') cắt nhau 
$$\Leftrightarrow a \neq a'$$

c/ (d) và (d') trùng nhau 
$$\Leftrightarrow$$
 
$$\begin{cases} a = a' \\ b = b' \end{cases}$$

Ví dụ: Cho hàm số y = ax + b  $(a \ne 0)$  có đồ thị (d). Xác định hệ số a và b trong mỗi trường hợp sau (hoặc viết phương trình đường thẳng (d)):

a) Đường thẳng (d) song song với (d<sub>1</sub>): y = 2x + 1 và đi qua gốc tọa độ.

$$+ \frac{\operatorname{Ta} \circ \circ :}{\begin{cases} (d) : y = ax + b \\ (d_1) : y = 2x + 1 \end{cases}} \qquad (a \neq 0)$$

$$\operatorname{Vi} (d) / / (d_1) \Leftrightarrow \begin{cases} a = 2 \\ b \neq 1 \end{cases}$$

$$\text{Vi } (d) / / (d_1) \Leftrightarrow \begin{cases} a = 2 \\ b \neq 1 \end{cases}$$

$$\Rightarrow$$
 (d):  $y = 2x + b$ 

$$+ Ta có: O(0;0) \in (d): y = 2x + b$$
 (Vì (d) đi qua gốc tọa độ)

Thay x = 0; y = 0 vào phương trình: y = 2x + b ta có:

$$\Leftrightarrow 0 = 2.0 + b$$
  
$$\Leftrightarrow 0 = b \text{ (nhân vì b } \neq 1\text{)}$$

$$V$$
ây (d):  $y = 2x$ 

b) (d) song song (d<sub>2</sub>): 
$$y = -2x + 2$$
 và đi qua điểm M(1;3)  
+  $\underline{\text{Ta có}}$ : 
$$\begin{cases} (d): y = ax + b & (a \neq 0) \\ (d_2): y = -2x + 2 \end{cases}$$

Vì 
$$(d)//(d_2) \Leftrightarrow \begin{cases} a = -2 \\ b \neq 2 \end{cases}$$

$$\Rightarrow$$
 (d):  $y = -2x + b$ 

$$+ \frac{\text{Ta c\'o}:}{\text{M(1;3)}} \in (d): y = -2x + b \quad (Vì (d) \text{ d\'i qua M(1;3)})$$

Thay x = 1; y = 3 vào phương trình: y = -2x + b ta có:

$$\Leftrightarrow$$
 3 =  $-2.1 + b$ 

$$\Leftrightarrow$$
 3 = -2 + b

$$\Leftrightarrow 5 = b \text{ (nhận vì } b \neq 2)$$

Vậy (d): 
$$y = -2x + 5$$

<u>c)</u> (d) <u>song song</u> (d<sub>3</sub>): y = 2x - 6 <u>và cắt trục hoành tại điểm có hoành độ bằng 5.</u> +  $\underline{\text{Ta có}}$ :  $\begin{cases} (d): y = ax + b & (a \neq 0) \\ (d_3): y = 2x - 6 \end{cases}$ 

$$+ \frac{\text{Ta có}:}{\{(d): y = ax + b \\ (d_3): y = 2x - 6\}}$$
  $(a \neq 0)$ 

Vì 
$$(d)//(d_3) \Leftrightarrow \begin{cases} a=2\\ b \neq -6 \end{cases}$$

$$\Rightarrow$$
 (d): y = 2x + b

+  $\underline{\text{Ta có}}$ :  $A(5;0) \in (d)$ : y = 2x + b (Vì (d) cắt trục hoành tại điểm có hoành độ nằng 5)

Thay x = 5; y = 0 vào phương trình: y = 2x + b ta có:

$$\Leftrightarrow 0 = 2.5 + b$$
$$\Leftrightarrow 0 = 10 + b$$

$$\Leftrightarrow$$
 -10 = b (nhận vì b  $\neq$  -6)

$$V_{ay}(d): y = 2x - 10$$

 $\underline{\mathbf{d)}} \ (\mathrm{d}) \underline{\mathbf{song}} \ \underline{\mathbf{song}} \ (\mathrm{d_4}) \colon y = x - 5 \underline{\ \mathbf{và}} \ \underline{\mathbf{cắt}} \ \underline{\mathbf{trục}} \ \underline{\mathbf{tung}} \ \underline{\mathbf{diễm}} \ \underline{\mathbf{c\acute{o}}} \ \underline{\mathbf{tung}} \ \underline{\mathbf{d\acute{o}}} \ \underline{\mathbf{b\grave{a}ng}} \ \underline{-4}.$ 

+ 
$$\underline{\text{Ta c\'o}}$$
: 
$$\begin{cases} (d): y = ax + b & (a \neq 0) \\ (d_4): y = x - 5 \end{cases}$$

Vì 
$$(d)//(d_4) \Leftrightarrow \begin{cases} a=1\\ b \neq -5 \end{cases}$$

$$\Rightarrow$$
 (d):  $y = x + b$ 

$$+ \frac{\text{Ta có}}{\text{Co}} \cdot B(0; -4) \in (d)$$
:  $y = x + b$  (Vì (d) cắt trục tung tại điểm có tung độ bằng  $-4$ )

Thay x = 0; y = -4 vào phương trình: y = x + b ta có:

$$\Leftrightarrow -4 = 0 + b$$
  
$$\Leftrightarrow -4 = b \text{ (nhận vì b } \neq -5\text{)}$$

$$V$$
ây (d):  $y = x - 4$ 

### 2. Ba đường thẳng đồng quy

- Cho ba đường thẳng:  $(d_1)$ :  $y = a_1x + b_1$ ;  $(d_2)$ :  $y = a_2x + b_2$ ;  $(d_3)$ :  $y = a_3x + b_3$ 

Gọi M là giao điểm của  $d_1$  và  $d_2$  khi đó ba đường thẳng đồng quy khi và chỉ khi  $d_3$  cũng đi qua M.

Ví dụ: Trong mặt phẳng toạ độ Oxy. Cho ba đường thẳng:

$$(d_1): y = x - 1; (d_2): y = 2x; (d_3): y = (2m - 1)x + m + 1$$
.

Tìm m để ba đường thẳng trên đồng quy. Giải:

Ta có: 
$$\begin{cases} (d_1): y = x - 1 \\ (d_2): y = 2x \end{cases}$$

⇒ Phương trình hoành độ giao điểm:

$$x - 1 = 2x$$

$$\Leftrightarrow x - 2x = 1$$

$$\Leftrightarrow -x = 1$$

$$\Leftrightarrow x = -1$$

$$\Rightarrow y = -1 - 1 = -2$$

Vậy tọa độ giao điểm của  $(d_1)$  và  $(d_2)$  là A (-1; -2)

Ta có: 
$$(d_1)$$
;  $(d_2)$ ;  $(d_3)$  đồng quy  
 $\Rightarrow A(-1;-2) \in (d_3)$ :  $y = (2m-1).x+m+1$ 

Thay x = -1; y = -2 vào phương trình:y = (2m-1).x + m + 1, ta có:

$$\Leftrightarrow -2 = (2m-1)(-1) + m+1$$

$$\Leftrightarrow -2 = -2m + 1 + m+1$$

$$\Leftrightarrow -2 = -m + 2$$

$$\Leftrightarrow m = 4$$

Vậy m = 4 thỏa yêu cầu bài toán.

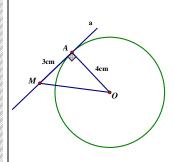
# TOÁN 9

# CHƯƠNG 2 – ĐƯỜNG TRÒN

### CHỦ ĐỀ 7: ĐƯỜNG THẮNG VÀ ĐƯỜNG TRÒN

#### LUYÊN TÂP:

### Bài tâp mẫu:



1/ Cho đường tròn (O; 4cm). Từ điểm A thuộc (O) vẽ đường thẳng a là **tiếp tuyến** của (O). Trên đường thẳng a lấy điểm M sao cho AM = 3cm. Tính độ dài OM.

#### Giải:

Ta có: AM là tiếp tuyến của (O) (gt)

 $\Rightarrow$  AM  $\perp$  AO tại A (tính chất tiếp tuyến của đường tròn)

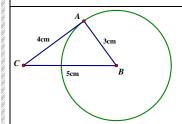
Xét ΔOMA vuông tại A:

 $OM^2 = OA^2 + AM^2$  (Định lí Pytago)

 $OM^2 = 4^2 + 3^2$ 

 $OM^2 = 25$ 

 $OM = \sqrt{25} = 5 \text{ cm}.$ 



2/ Cho △ABC có AB = 3cm; AC = 4cm; BC = 5cm. Chứng minh AC là **tiếp tuyến** của đường tròn (B; 3cm)

#### Giải:

Xét ∆ABC có:

$$\int BC^2 = 5^2 = 25$$

$$AB^2 + AC^2 = 3^2 + 4^2 = 25$$

$$\Rightarrow BC^2 = AB^2 + AC^2 (= 25)$$

⇒∆ABC vuông tại A(Định lí Pytago đảo)

$$\Rightarrow$$
 AC  $\perp$  AB tại A  $\in$  (B; 3cm)

 $\Rightarrow$  AC là tiếp tuyến của (B;3cm) (Tính chất tiếp tuyến của đường tròn)

3/ Cho (O,R), từ điểm A nằm ngoài (O) vẽ tiếp tuyến AB (B là tiếp điểm) và dây cung BC vuông góc OA tại H. Chứng minh: AC là tiếp tuyến của (O).

#### Giải: Cách 1:

Ta có:  $\triangle OBC$  cân tại O(OB = OC = R)

 $\Rightarrow$  OH là đường cao (OH $_{\perp}$  BC) đồng thời là đường phân giác

### của BOC

$$\Rightarrow \widehat{BOA} = \widehat{COA}$$

Xét ΔABO và ΔACO có:

$$OB = OC (= R)$$

OA là cạnh chung

$$\overrightarrow{BOA} = \overrightarrow{COA}(cmt)$$

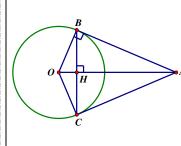
$$\Rightarrow \Delta ABO = \Delta ACO (c-g-c)$$

$$\Rightarrow \widehat{ABO} = \widehat{ACO}$$
 (hai góc tương ứng)

Ta có:  $\overrightarrow{ABO} = 90^{\circ} (AB \text{ là tiếp tuyến (O)}) \Rightarrow \overrightarrow{ACO} = 90^{\circ}$ 

$$\Rightarrow$$
 AC $\perp$  OC tại C $\in$  (O)

⇒ AC là tiếp tuyến của (O)



#### Cách 2:

Ta có:  $\triangle OBC$  cân tại O(OB = OC = R)

 $\Rightarrow$  OH là đường cao (OH $_{\perp}$  BC) đồng thời là đường trung trực của BC.

⇒ OA là đường trung trực của BC.

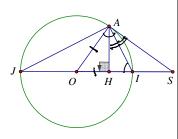
⇒ B, C đối xứng nhau qua OA.

 $\Rightarrow$   $\widehat{OBA} = \widehat{OCA}$  (Tính chất đối xứng)

Ta có:  $\widehat{ABO} = 90^{\circ} (AB \text{ là tiếp tuyến (O)}) \Rightarrow \widehat{ACO} = 90^{\circ}$ 

 $\Rightarrow$  AC $\perp$  OC tại C $\in$  (O)

⇒ AC là tiếp tuyến của (O)



4/ Cho đường tròn (O) và 1 điểm S nằm ngoài đường tròn. Vẽ tiếp tuyến SA với đường tròn (O) (A là tiếp điểm). Vẽ AH ⊥ OS tại H. Gọi I là giao điểm của đoạn OS với đường tròn (O).

a/ Chứng minh :  $\widehat{SAI} = \widehat{IAH}$ , suy ra AI là tia phân giác của  $\widehat{SAH}$  b/ Gọi J là giao điểm thứ hai của đường thẳng SO với đường tròn (O). Cm: AJ là phân giác góc ngoài tai đỉnh A của  $\Delta$ SAH.

c/Cm: JH . IS = JS . IH

#### Giải:

 $\overline{a/\text{Ta}}$  có:  $\Delta OAI$  cân tại  $O(OA=OI=bán kính(O)) \Rightarrow \overline{OAI} = \overline{OIA}$ 

Ta có SA ⊥ OA (SA là tiếp tuyến của đường tròn (O))

 $\Rightarrow \widehat{VAI} + \widehat{SAI} = 90^{\circ}$ 

Lại có :  $\begin{cases} \widehat{OIA} + \widehat{IAH} = 90^{\circ} (\Delta AHI \text{ vuông tại H}) \\ \widehat{OAI} = \widehat{OIA} (\text{cmt}) \end{cases}$ 

 $\Rightarrow$   $S\overline{A}I = I\overline{A}H \Rightarrow$  AI là tia phân giác của  $S\overline{A}H$ .

b/ Ta có AI là tia phân giác của  $\widehat{SAH}$  (cmt) AI l AJ ( AOAI nội tiếp đường tròn đường kính IJ )

 $\Rightarrow$  AJ là phân giác góc ngoài tại đỉnh A của  $\Delta$ SAH.

c/ Xét  $\Delta$  SAH có : AI là tia phân giác trong và AJ là phân giác ngoài

 $\Rightarrow \frac{AS}{AH} = \frac{IS}{IH} = \frac{JS}{JH} \Rightarrow JH \cdot IS = JS \cdot IH$ 

# NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ I ANH VĂN 9 NĂM HỌC: 2021 – 2022

\* <u>Nội dung</u>: Unit 1 đến Unit 5
\* <u>Vocabulary:</u> Unit 1 đến Unit 5
\* <u>Word form</u>: Unit 1 – Unit 5

**Unit 1: A VISIT FROM A PEN PAL** 

	VERBS	NOUNS	ADJIECTIVES	ADVERBS
1	compel	compulsion	compulsory	compulsorily
2	correspond	correspondence correspondent ©		
3	depend	(in) dependence	( in ) dependent	( in ) dependently
4		region	regional	regionally
5	separate	separation	separable inseparable separated	separately
6		religion	religious	religiously
7		friendliness friendship friend friendlessness	friendly ≠ unfriendly friendless	friendly
8	impress	impression	impressive	impressively
9		tropic	tropical	tropically
10	office	official		officially

#### **Unit 2: CLOTHING**

	VERBS	NOUNS	ADJECTIVES	ADVERBS
1		culture	cultural	culturally
2		(in) convenience	(in) convenient	(in) conveniently
3		comfort	( un ) comfortable	( un ) comfortably
4		poet 😊	poetic	
		poetry: tho ca,tho		
		poem: bài thơ		
5	encourage	encouragement	encouraging	encouragingly
	(dis)courage	encourager	discouraging	discouragingly
6	economize	economy	economic	economically
	tiết kiệm	economizer 😊	economical	
7	fashion	fashion	fashionable	fashionably
8	inspire	inspiration	inspirational	
9	modernize	modernization	modern	modernly
10	music	musical		musically
	musician 😉			

#### **Unit 3: A TRIP TO THE COUNTRYSIDE**

	VERBS	NOUNS	ADJECTIVES	ADVERBS
1	Admire	admiration	admirable	admirably
2		heroify:tôn thành A/H	heroic	
		hero		
		heroine		

3	relax	relaxation	relaxed	
4	rollect	collection	collective	collectively
		collector		-
5	complete	completion	(in) complete	(in) completely
6		difficulty	difficult	difficultly
7	enjoy	enjoyment	enjoyable	enjoyably
8	enter	entrance		
9	hurry	hurry	hurried	hurriedly
10	educate	education	educational	educationally
		educator		

### **Unit 4: LEARNING A FOREIGN LANGUAGE**

	VERBS	NOUNS	ADJECTIVES	ADVERBS
1	advertise	advertisement advertiser	advertising	
2	attend	attendance attender attention attendant	attendant	
3	compare	comparison	comparative	comparatively
4	describe	description	descriptive	
5	qualify	qualification	qualified	
6	edit	editor edition	editorial	editorially
7	examine	examination examiner examinee	examinational	examinationally
8		expensiveness	(un) expensive	expensively
9	succeed	success	(un) successful	(un) successfully
10		nation	national international native	nationally internationally

### **Unit 5: THE MEDIA**

	VERBS	NOUNS	ADJECTIVES	ADVERBS
1	access	access	accessible	
		accessibility	inaccessible	
2	benefit	benefit	beneficial	beneficially
3	commercialize	commerce	commercial có	commercially phương diện
		commercial: q.cao trên	tính thương mại	thương mại
		TV		
4	vary	variety	various	
		variation		
5	interact	interaction	interactive	
6	consume	consumer	time-consuming	
		consumption		
7		violence	violent	violently
8	inform	information	informative	
9	popularize	popularity	( un ) popular	( un ) popularly
10	respond	response	responsive	responsively
		responsibility	responsible	

* <u>GI</u>	RAMMAR:					
2. II 3. s 4. F 5. S 6. F 7. I	Vish – if only t's (high) time to → because the sassive voice the simple past → present period speech f clause the sassive control of the same speech the sassive control of the same speech the sassive control of the same speech the same	erfect (4 structures)				
* <u>Ôn</u>	kỹ các bài tập từ tu	ần 1 đến tuần 14				
		se underlined part is	pronou	nced differen	tly fron	n that of the the others
1.		B. embroider <u>ed</u>		C. improved		D. described
2.	A. <u>ch</u> ampagne	B. <u>ch</u> eck		•	eese	
II. C	hoose the word that	has a different stres	s patte			
3.	A. introduce	B. interesting		C. capital		D. atmostphere
4.	A. worship	B. temple		C. museum		D. restaurant
III. I	Multiple choice: (3.0	pts)				
5.	The Ao dai is the	dress of Vietnam	ese wo	men.		
a	. workable	b. fashionabl	e	c. trad	itional	d. casual
6.	Some designers have	modernized the Ao d	ai by p	rinting	_on it.	
a	. lines of poetry	b. words of p	ooets	c. pictures of	poems	d. poetry photos
7. I	ike VietNam, Malays	sia is acountry				
a	. tropical	b. tropie	c. trop	oies	d. trop	oically
8.	Mai is a Buddhist. Sho	e often goes to	_to pr	ay.		
a	. church	b. pagoda	c. tem	ple	d. mos	sque
9. <i>A</i>	Asian people eat rice.	Ricein many	parts i	n Asia.		

b. are grown c. has grown d. have grown

b .working c. has worked d. worked

a. is grown

a. works

10. My father\_\_\_\_\_for the national bank from 1990 to 2003

11. What is pity! Lan can't come with us. We all wish she \_\_\_\_\_

a. would	b. should	c. could		d.	can
12. She arrived	four o'clock	the afterno	oon.		
a. at / on	b. in / in	c. at / in		d. on / in	
13. He was born	I	December 2nd	1975.		
a. on	b. in	c. abo	ut	d.	for
14. "You look very	smart with your new	hairstyle." -		I have h	nad my hair done."
A. Thank you	B. No, I don't	think so	C. Yes, I	don't know	D. Nonsense
15. "	?"	- "It's to the ea	st of the c	ity."	
A. Is your home	etown far here	В	8. How far	is it from h	ere to your
C. Where's you	ır hometown	D. When	e are you	living now	
16. We can commun	nicate with friends an	nd relatives by	c	of e-mail or	chatting.
A. means	B. methods	C. pa	ıths	D.	uses
IV. Look at the sig	ns. Choose the best	answer (A, B	, C or <b>D</b> )	for each sig	gn. (0.5pt)
17. This sign means	that				_
C. it's easy to have	e your car here we here at the momer we an accident on this s road, you'll have a	nt s road	AD CLOSED		
A. safety is first B. please save w C. slowing down D. stop now or n V. Fill in the blank words. (1.5 pts)	vater	REDUC SPEE NOW able words in	D /	There are T	ΓWO EXTRA
fashion from	out of	special	were	made	told asked
Two Americans, J					

jeans. Jeans have nev		<del></del>	n, because a lot of peop	ne are sum
fond of wearing them				
			rom 25 to 28 are True	
and choose the corr	rect answers (A, B, C	or D) for the ques	stions 29 and 30. (1.3	5 pts)
The use of compute	r and the Internet allo	ows people to worl	x at home instead of tra	eveling to
-			world still gets in his a	_
		-	ses communicate with c	
and workers in any par	t of the world for the	cost of a local telep	phone call. Email allow	s users to
send documents, pictu	res and other data fro	om one part of the	e world to another in a	at least 5
minutes. The Internet	is providing a lot of	new business opp	portunities. Some busin	esses are
advertising their produc	ets on the Internet. Peo	ople can use the In	ternet to do shopping. T	his saves
•			Students may connect v	
	send or receive email	or talk their prob	lems through on-line ra	ther than
attend a class.				
25. It takes less tim	e to do the shopping or	n the Internet.		
26. Through the Inte	rnet, business can adve	ertise and sell their	products.	
26. Through the Inte	rnet, business can adve	ertise and sell their	products	
27. The use of comp	uter and the Internet al	llows people not to	work.	
27. The use of comp		llows people not to	work.	
27. The use of comp 28. Internet provides	outer and the Internet also opportunities for deve	llows people not to	work.	
27. The use of comp	outer and the Internet also opportunities for deve	llows people not to	work.	
27. The use of comp 28. Internet provides	outer and the Internet also opportunities for development or development or development.	llows people not to	work.	
<ul><li>27. The use of comp</li><li>28. Internet provides</li><li>29. What does the w</li></ul>	outer and the Internet also opportunities for develor ord "remote" mean?  B. isolated	llows people not to	o work.	
<ul><li>27. The use of comp</li><li>28. Internet provides</li><li>29. What does the w</li><li>A. control</li><li>30. The passage is ab</li></ul>	outer and the Internet also opportunities for develor ord "remote" mean?  B. isolated	llows people not to eloping of business C. around	b work.  Ses.  D. connected	
<ul> <li>27. The use of comp</li> <li>28. Internet provides</li> <li>29. What does the w</li> <li>A. control</li> <li>30.The passage is ab</li> <li>A. Thanks to the I</li> </ul>	outer and the Internet also opportunities for develor ord "remote" mean?  B. isolated out	llows people not to eloping of business C. around need to go to work	b work.  Ses.  D. connected	
<ul> <li>27. The use of comp</li> <li>28. Internet provides</li> <li>29. What does the w</li> <li>A. control</li> <li>30.The passage is ab</li> <li>A. Thanks to the I</li> <li>B. Email can be u</li> </ul>	outer and the Internet also opportunities for develor ord "remote" mean?  B. isolated out out out on the solution of the solut	llows people not to eloping of business  C. around  need to go to work roducts.	b work.  Ses.  D. connected	
<ul> <li>27. The use of comp</li> <li>28. Internet provides</li> <li>29. What does the w</li> <li>A. control</li> <li>30. The passage is ab</li> <li>A. Thanks to the I</li> <li>B. Email can be u</li> <li>C. The Internet can</li> </ul>	outer and the Internet also opportunities for develor ord "remote" mean?  B. isolated out out out of the sed to advertise new process.	llows people not to eloping of business  C. around  need to go to work roducts.	D. connected	
27. The use of comp 28. Internet provides 29. What does the w A. control 30.The passage is ab A. Thanks to the I B. Email can be u C. The Internet ca D. Students nowad	outer and the Internet also opportunities for develor ord "remote" mean?  B. isolated out out on the sed to advertise new properties of the sed for education of the sed to advertise new properties of the sed for education	llows people not to eloping of business  C. around  need to go to work roducts.	D. connected	
27. The use of comp 28. Internet provides 29. What does the w A. control 30.The passage is ab A. Thanks to the I B. Email can be u C. The Internet ca D. Students nowad	outer and the Internet also opportunities for develor ord "remote" mean?  B. isolated out out the sed to advertise new properties of the sed for education days spend more time sed to a sed for education days spend more time sed to a sed	llows people not to eloping of business  C. around  need to go to work roducts.  n. going online than a	D. connected  attending school.	
27. The use of comp 28. Internet provides 29. What does the w A. control 30.The passage is ab A. Thanks to the I B. Email can be u C. The Internet ca D. Students nowad	outer and the Internet also opportunities for develor ord "remote" mean?  B. isolated out out the sed to advertise new properties of the sed for education days spend more time sed to a sed for education days spend more time sed to a sed	llows people not to eloping of business  C. around  need to go to work roducts.  n. going online than a	D. connected  attending school.	
27. The use of comp 28. Internet provides 29. What does the w A. control 30.The passage is ab A. Thanks to the I B. Email can be u C. The Internet ca D. Students nowad VI. Word forms: (1pt) 31. My brother is a you	ord "remote" mean?  B. isolated out nternet, people do not sed to advertise new pr n be used for education days spend more time g	C. around  meed to go to work roducts.  n.  going online than a	D. connected  attending school.	(nation)
27. The use of comp 28. Internet provides 29. What does the w A. control 30.The passage is ab A. Thanks to the I B. Email can be u C. The Internet ca D. Students nowadown VI. Word forms: (1pt) 31. My brother is a you (experience)	ord "remote" mean?  B. isolated out nternet, people do not sed to advertise new pront be used for education days spend more time grang teacher but he is very alarming	c. around  coducts.  n.  going online than a	D. connected  attending school.	(nation) (explain)
27. The use of comp 28. Internet provides 29. What does the w A. control 30.The passage is ab A. Thanks to the I B. Email can be u C. The Internet ca D. Students nowad VI. Word forms: (1pt) 31. My brother is a you (experience) 32. COVID-19 is	ord "remote" mean?  B. isolated out nternet, people do not sed to advertise new pront be used for education days spend more time grang teacher but he is very bruptly without	C. around  C. around  red to go to work roducts.  n. going online than a	D. connected  attending school.	, ,

	ames / and blind's mar	buff / After the meal,	/ "What song is it?" /./
36. spending a lot a checking /./	more time on / social	media accounts / play	ving games / People are / and
<b>→</b>			
VIII. <u>Transformation</u>	: (1pt)		
37. We can't make to  → Tea			
38. He worked so ha  → Because	rd that he got promotic	on	
	lked to him was 2 mon		
40. They do not know  → They wish	w what to buy for her b	oirthday.	
PRACTICE TEST	2		
I. Choose the word (0,5 pt)	whose underlined par	t is pronounced differe	ntly from that of the the others
2. A. <u>ch</u> air	B. machine	C. clos <u>ed</u> C. cat <u>ch</u> ss pattern from that of t	D. <u>ch</u> ild
3. A. exciting	B. pleasant	C. natural	D. voluntary
4. A. stadium	B. culture	C. information	D. partner
III. Multiple choice:	(3.0 pts)		
5 tradition	on, the Ao Dai was free B. In	quently worn by both m C. By	en and women. D. Of
6. Bahasa is also sim	ply known	Malay.	
A. by	B. as	C. in	D. for
7. Poets	inspiration from e	thnic minorities.	
A. takes		C. draw	D. has
	going to		
A. build	B. built	C. be build	D. be built
		e answer but in fact she	
A. knows	B. knew	C. known	D. to know

10. My dad stopped	tw	o years ago.		
A. to smoke	B. smoked	C. smokes	D. smoking	
11. Their religion is Budo A. pagoda				fortnight.
12. They walked up the n A. ethnic minorities			of a Vietnamese her D. banyan tre	
13. She has a goodA. famous	B. reputation	well-qualified teach C. state	D. voice	
14. The country is				
15English i	s their official langua B. Although	age, most of them c	an speak Chinese. D. If	
16. Nga: You must be Ma A. Pleased to meet you	aryam? - Marya u.	B. I come from	Malaysia.	
C. How do you do?		D. That's right.	I am.	
IV. Look at the signs. Ch	noose the best answe	r (A, B, C or D) for	each sign. (0.5pt)	)
17. What does the sign sa A. There is a stadium nea B. There is a hospital nea C. There is a market near D. There is a museum near	or here. or here. or here.			
18. What does the sign so A. You mustn't walk in the B. Pedestrian crossing ah C. Please keep silent whe D. Slow down. Road wor	his area. ead. en walking here.			
V. Fill in the blanks with pts)	the most suitable we	ords in the box. The	ere are TWO EXTR	A words. (1.5
While tropical atmosphe	re were Amoi	ng impression	on floated	tropical
Last Sunday, Tran took h	nis pen pal from Mya	anmar, Min Soe, to	Cai Rang Floating	Market. They
decided to set off early i	n the morning to er	njoy the (19)	_there. On arrival,	Min Soe was
excited to see hundreds				
There (21) also si	mall boats selling sc	oft drinks and food	for breakfast. Othe	r services and
products such as mendin	ng machines, selling	g mobile cards or	clothes and so (22)	)were

available there. Trading from boats made a deep (23)on Mi	n Soe. (24)shopping
on boats, he got to taste fresh fruits and see floating houses of the local	ls along the riverside.
In the end, the Burmese boy said, "What a wonderful trip! I wish I cou	ald come back next year."
VI. Read the following passage. Decide if the statements from 25 to choose the correct answers (A, B, C or D) for the questions 29 and	
Advertisements are very important in the modern world. Often the name of the company that made them. This is a popular form of accor symbol, called 'logo', is sometimes used. You see logos on many dof a logo is that whenever you see it, you think of that product or come Many people like to buy a product because is it made by a certain come buy a product that is made by a famous company. People wear clother famous label to show that they are fashionable and have good taste. It is very common to see advertisements on TV and hear them on the are only a few seconds long but very attractive. Sometimes, the advertise easy to say and easy to remember.	dvertising. A special picture ifferent products. The idea pany. In pany. Some people only s and carry bags that have a radio. Most advertisements
The idea of advertisements is to try to make you buy the product. The famous people using that product. The message is, if you want to feel buy this product.  25The main purpose of an advertisement is to make people buy the pr	rich and famous, and then oducts.
<ul><li>26. Your T-shirt or jeans show the name of the company that make the</li><li>27. Most advertisements is time-consuming but very attractive.</li><li>28. A good slogan is easy to remember.</li></ul>	em.
29. The word "logo" in line 3 refer to:  A. products  B. kinds of clothes  C. picture or symbol  30. The main idea of the passage is:  A. The advertising effects  B. piece of advertises	1 0
C. The idea of advertisement D. The advertiser VI. Word forms: (1pt)	
31. As an, Mr. Stern showed no favor to any candidate. (e	xamine)
32. Buildings in Ho Chi Minh have been considerablyfor	
33. My father wasinvited to the meeting as a vice- preside	nt of the chess club. (offic)
34. Wearing uniformsstudents to be proud of their school.	(encourage)
VII. Rearrangement: (0.5pt)	
35. modern clothing / prefer to / at work / Vietnamese people /the maj	orities / wear / of /. /
<b>→</b>	
36. while / does / at a grocery store / works / Mr. Brown /Mrs. Brown in a nearby town /. /  →	/ farming work/

VIII. <u>Transformation:</u>	<u>(1pt)</u>		
37. Because it was hot	, I turned on the air cor	nditioner.	
→ It			
38. It's five years since	e we last saw John.		
→ John has			
39. "How many school			
•			
40. What a pity I can't			
→ I wish			
PRACTICE TEST 3			
I. Choose the word w (0,5 pt)	whose underlined part i	is pronounced differer	ntly from that of the the others
1. A. pass <u>ed</u>	B. watched	C. learned	D. washed
2. A. history	B. pr <u>i</u> mary	C. friendliness	D. impress <u>i</u> ve
II. Choose the word the	at has a different stress	pattern from that of th	ne others (0,5 pt)
3. A.difficult	B.environment	C.certainly	D.vegetable
4. A. concerned III. Multiple choice: (3		C. notice	D. product
5. The examination wi	ll be held I	Dec 27, 2021.	
A. in	B. on	C. at	D. to
6. Cong Phuong seems	s to be well-qualified	the position	n of a central forward.
A. in	B. by	C. for	D. of
7. Mr. Pike read this ar	rticle on the website las	st night,?	
A. doesn't she	B. didn't she	C. didn't he	D. hasn't he
8. Are helmets used	our heads when	we travel on roads?	
A. to protect	B. protecting	C. to protecting	D. for protection

9. "When will Mr. Ba re	etire? He be	egan for the company thirty		irty years ago."
A. to work	B. to wo	orking	C. to do	D. to doing
10. Study harder	<u>_</u> .			
A. if you will pass	the exam		B. and you will pa	ss the exam
C. unless you pass	the exam		D. or you will pass	s the exam
11 "Let's go to Vung	g Tau on the	weekend."		
_ ''"				
A. That's fine	B. That'	s good	C. Yes, please	D. Yes, let's
12 "Thank you very r	nuch"			
A. Welcome		ing	C. No saying	D. Don't mention it
13. Do you go r	ny house on	ı your way h	ome?	
A. past	B. into		C. through	D. across
14. After an hour walkin A. fields			ddy, we find C. yards	
15. If you want to attend A. will pass			the written exam	
16. She asked me where A. will spend			vacation. C. would spend	D. spend
IV. Look at the signs. O	Choose the b	est answer (	(A, B, C or D) for ea	nch sign. (0.5pt)
17. What does it say?				
Message		Jack's Fre	ench class	
Jack – your French	class is	-		
on Monday morn	ing, not	A. is being held one day later than expected.		
Tuesday afternoon	n, but is	B. will	take place in a diffe	rent room than planned.
still being held in F	Room 12.	C. has l	been changed to a di	fferent day.
		D. will	be changed to Tueso	day.
18. What does it say?		1		



- $\label{eq:A.Be} \textbf{A. Be careful with potential dangers by animals.}$
- B. Be careful when you carry animals in your car.
- C. Stop and buy an animal as a souvenir.

V. Fill in the blanks with the most suitable words in the box. There are TWO EXTRA words. (1.5 pts)

While	Why	Others	taller	Teenagers	their	higher	speaking	tropical
Every y	ear man	y people in	the worl	ld learn Eng	lish. Sor	ne of ther	n are young	children. (19)
	are to	eenagers. Ma	ny are a	dults. Some	learn a	t school, a	and some lear	rn in evening
classes.	A few 1	earn English	on (20	ow	n or just	t by (21	to fo	reign tourists.
		_			_		these people	_
_	_	ficult to answ						
Y	oung ch	ildren learn H	English a	at school to s	study bet	ter at their	subject. Man	y adults learn
English	because	it is useful	for their	work. (23)	•	often 1	earn English	for their (24)
	studi	les, because s	ome of t	heir books a	re writte	n in Englis	sh at college a	nd university.
Other po	eople le	arn English l	oecause	they want t	o read E	English ne	wspapers or i	nagazines for
•	•	entertainment		•		•	• •	

VI. Read the following passage. Decide if the statements from 25 to 28 are True or False, and choose the correct answers (A, B, C or D) for the questions 29 and 30. (1.5 pts)

The Ao Dai, the traditional dress of Vietnamese women, has a long history. In the early 17<sup>th</sup> century, Vietnamese clothing designers made changes to the design of the traditional Chinese costume, creating the primitive forms of the present Ao Dai. This creativity showed Vietnam's strong sense of independence. The Ao Dai, with different designs and materials, was traditionally worn by both men and women. Over the next several years, despite the popularity of western clothing, which becomes more convenient nowadays, the Ao Dai has been there to stay. Therefore, Vietnamese women get to go on wearing this unique dress, which is both traditional and fashionable and which conveys our rich culture to the world.

- 25. The Ao Dai had its start at the beginning of the seventeenth century.
- 26. Vietnamese Ao Dai is exactly similar to Chinese dress.
- 27. Western clothes are both traditional and fashionable in Viet Nam.
- 28. Vietnamese women stopped wearing Ao Dai a long time ago.
- 29. Who used to wear Vietnamese Ao Dai by tradition?

A. men	B. women	C. designers	D. men and women.			
30. What do Vietnamese women widely choose to wear nowadays?						
A. Chinese costumes	B. Ao Dai	C. Western clothes	D. Primitive clothes			
VI. Word forms: (1pt)						
31. My teacher always	me to speak	in public, so my spoke	en English is better. (courage)			
32. Advertisements may b	e leaflets, brochures o	r (comme	erce)			
33. They led a	life in the countryside	<b>2.</b>	(peace)			
34. Her parents are too old	l, they couldn't live _	(depend)				
VII. Rearrangement: (0.5p	<u>ot)</u>					
35. their uniform / take pri	ide in / can / which be	ars / students / their so	chool's name/./			
<b>→</b>						
36. in comfort / the weath						
<b>→</b>						
VIII. <u>Transformation: (1pt</u>						
37. When did you start lea	rning English?					
→ How long						
38 . "Would you like a cup	o of coffee, Jenny?", J	ohn said to Jenny.				
→ John offered						
39. My uncle doesn't spen	d time playing with h	is children.				
→ I wish						
40. The students must han	d in the reports before	this Friday.				
→ The reports						

(0,	5 pt)			
1.	A. w <u>a</u> lk	B. save	C. w <u>a</u> y	D. lake
2.	A. chairs	B. days	C. texts	D. pen pals
II.	Choose the word that l	has a different stress pa	attern from that of the	others (0,5 pt)
3.	A. industry	B. interesting	C. important	D. wonderful
4. III.	A. modern Multiple choice: (3.0		C. facility	D. peaceful
5.	The unit ofof	Cambodia is riel.		
	A. money	B. currency	C. exchange rate	D. foreign money
6. 4	A pagoda is a place of	·		
	A. friendship	B. gossip	C. worship	D. warship
7. ]	Kuala Lumpur has a _	of over 2 mi	llion.	
	A. population	B. history	C. religion	D. tradition
8. 1	Ho Chi Minh City was	named Presi	dent Ho Chi Minh, wa	asn't it?
	A. over	B. on	C. at	D. after
9. I	Most visitors came to .	Japan and stayed at a so	easide	_·
	A. shrine	B. pagoda	C. temple	D. resort
10. fro		ess less traditionally, _	it's difficult to sa	ay which country they are
	A. but	B. however	C. so	D. although
11.	"Congratulations on y	your exam result" – "_	.,,	
	A. You're welcome	B. Thanks a lot	C. That's good	D. All right
12.	An: Have you ever rie	dden a buffalo-drawn c	earts, Ba? - Ba:	
	A. No, but I'd like t	o.B. No, of course not	C. Yes, I do	D. Certainly
13.	Most ethnic	peoples are good	_ farming techniques.	
	A. minority /in	B. minority /to	C. minor /to	D. minority /at
14.	You have never eaten	this pudding before, _	?	
	A. are you	B. haven't you	C. do you	D. have you
15	They asked me who t	he editor of this book	9	

I. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the the others

A. is	B. are	C. was	D were	
16. Lanlove _	in front of the	e computer for two ho	urs but now she doesn't.	
A. used to /using	B. used to / sitting	C. uses to /doing	D. use to /having	
IV. Look at the signs. C	hoose the best answer	(A, B, C or D) for eac	h sign. (0.5pt)	
17. What does this sign s	ay?			
A. You can drive your car as freely as you like to drive it.  B. You must drive your car like that.  C. You must be careful because of the slippery road.  D. There is a car-racing competition nearby.				

18. What does this sign say?



A. You can either eat or drink.

- B. You can neither eat nor drink.
- C. You can get food or drinks.
- D. You can't get food or drinks.

V. Fill in the blanks with the most suitable words in the box. There are TWO EXTRA words. (1.5 pts)

peaceful will economic park lies grows however friendly	
---	--

Last summer, I had a chance to join my friend's family on a trip to his home village, about 30 kilometers to the north of Da Nang. The village (19) \_\_\_\_\_\_ near the foot of Hai Van Pass. We

sights along the road.							
The green paddy fields stretched as far as the eye could see. Some cows were grazing by the roadside. It did not take long, just about half an hour. The village is on the other side of the river, so we had to (21) the car under a big banyan tree by the ferry landing. We crossed the river by ferry.							
Like almost every village in the country, Nam's home village looks quiet and (22) with bamboos, banyan trees, water wellsWe enjoyed the beautiful sights and the fresh air, met (23) people and did interesting things. I hope I (24) be able to get there again.							
VI. Read the following passage. Decide if the statements from 25 to 28 are True or False, and choose the correct answers (A, B, C or D) for the questions 29 and 30. (1.5 pts)							
Canada is the world's second largest country. Its population is not very large. However, about 250 million people live in Canada, less than half population of Britain or France and only one thirtieth of the population of India. Canada is in north America and its capital is Ottawa. It is a rich country with a lot of natural resources. In Southern Canada, the land is very good for farming and Canada exports a lot of wheat. In the North there are magnificent forests. In the West, there are some very high mountains called Rockies.  25. Canada is the largest country in the world.  26. There are 250 billion people in Canada.							
27. Ottawa is the capital city of Canada.							
28. Canada has a lot of natural resources.							
29. Canada exports a lot of							
A. mines B. rice C. wheat D. wood							
30. Where do people can find big forests?  A. in Northern Canada B. in Southern Canada C. in Western Canada D. in Eastern Canada							
VI. Word forms: (1pt)							
31. All the had to hand in their papers when the bell rang. (examine)							
32. These computers help us work (depend)							
33. What did you see at the to the village? (enter)							
34.Sy Hoang 's style is very modern and (fashion)							
VII. Rearrangement: (0.5pt)							
35. is / for me / Internet / to get / a fast and convenient way / information /./							
$\rightarrow$							

36. a child / my father / g	go / used / was / when / to / f	ishing/ he /./	
<b>→</b>			
VIII. <u>Transformation:</u> (1			
37. What a pity! We can	't come home early.		
→ We wish			
38. They have waited for	you for over three hours.		
→ They began			
39. We spent the whole of	day in the garden because the	e weather was lovely.	
→ The weather			
40. "Do you live with yo	ur parents?" the examiner as	sked me.	
→ The examiner asked _			
PRACTICE TEST 5			
I. Choose the word whos	e underlined part pronounce	ed differently from that of th	e others
1. A. sw <u>ea</u> r	B. <u>jea</u> ns	C. h <u>ea</u> t	D. b <u>ea</u> n
2. A. miss <u>ed</u>	B. wanted	C. hop <u>ed</u>	D. wash <u>ed</u>
II. Choose the word who	se underlined part is stresse	d differently from that of the	e others
3. A. provide	B. reduce	C. publish	D. express
4. A. benefit	B. argument	C. vacancy	D. apartment
III. Choose the word or p	ohrase (A, B, C, or D) that be	est fits the blank space in ea	ch sentence (3 pts
	your English, we can help B. attend	you. C. improve	D. give
6. Mr. Tam didn't attend	the meeting,?		
A. did he	B. was he	C. didn't he	D. did Tam
7. The first edition of the A. taken	novel was ten years B. published	s ago. C. exchanged	D. qualified
	B. is learning	ut life on a farm. C. learned	D. learns
9. The material, called je	an, was named	_ sailors from Genoa.	
A.as	B. after	C. to	D. with

10 the 3rd day	of the Lunar New Year	r, students often pay their teache	ers a visit.		
A. On	B. In	C. At	D. Until		
11. Most foreign studen	ts are staying in the	of the college.			
A. institute	B. dormitory	C. housing	D. council		
12. Singer Dong Nhi wa	as welcomed by friendly	in South Ko	orea.		
A. impression	B. atmosphere	C. matter	D. air		
13. The company has a	worldwide	for quality.			
A. qualification	B. entrance	C. reputation	D. entertainment		
14. "Congratulations on A. You're welcome	B. That's good	C. All right	D. Thanks a lot		
15. Mai: "Congratulation	ns on your exam?" – La	n: ""			
A. You're welcome	B. Thanks a lot	C. That would be great	D. No, thanks		
16. My village is about	80 kilometers	the west of HCM city.			
A. for	B. to	C. on	D. in		
17. What does the sign	say?				
	A. Use	computers carefully.			
	B. Be ca	B. Be careful with spam with your mailbox.			
SPAM!	C. Check your mailbox immediately.				
	D. Leav	D. Leave your mails in the computer.			
18. What does the sign	say?				
	A. Moto	orbike isn't allowed to ride.			
(a)	B. We c	an use motorbike here.			
	C. Only	motorbike is allowed.			
	D. Moto	orbike can't be stopped			
V. Fill in the blanks wit	th the most suitable wor	ds in the box. There are TWO E	XTRA words. (1.5		
pts)					

by

however

were

through

friendly

entertaining

interesting

officially

		jobs that we'll never have	
	<del>-</del>	nce town criers worked pr	•
·	=	re. Today we can only see invented, a town	
	'	ys dressed (21)	•
		s to go (22) ci	
	news as he was walking		, 88
	-	s quickly replaced (23) .	radio, television,
texting, internet, and al	l the marvels of modern	n technology. Today this o	occupation exists only for
(24) purj	poses and as local folk!	lore. Competitions for the	best town criers are still
being held in some part	s of the world like Ame	erica, Australia, Canada an	d England.
VI. Read the following	g passage. Decide if the	e statements from 25 to 2	8 are True or False, and
choose the correct ar	nswers (A, B, C or D) for	or the questions 29 and 30.	(1.5 pts)
More than 400 million	people speak English as	s their mother tongue. And	other 400 million speak it
		y people speak it as a fore	
	_	sh, but it is only the lang language on one-fifth of the	
		Australia, and New Zeals	
•		many countries, the text	
		the world's mails are con	
		st programs in English. E	nglish is the language of
international communic	cation.		
25. Chinese has more s	peakers than English.		
26. More than 60% of t	he world's mails are in	English	
27. People in New Deh	li cannot speak English.	·	
28. There are more than	n one billion Chinese pe	cople.	-
29. What is the languag	ge compulsorily spoken	in Canberra, the capital of	the Australia?
A. Chinese	B. American	C. Australian	D. English
30. What is the main id	ea of the passage?		
A. We should learn Eng			
	of international commun	nication	
	al language in the world		
D. Most people speak I	angusu		

VI. Word forms: (1pt)	
31. There are large of studying at international schools. (vary	/
32. Singing the national anthem on Mondays is my activity I like be	est.
(tradition)	
33. Her house isn't near the bus stop. It's for her to take a b (convenient)	us.
34. We were to learn foreign language at school.	
(encourage)	
VII. Rearrangement: (0.5pt)	
35. of communication in/English has/popular means/many different countries/become the most	
→	
36. students of their school/uniforms encourages/students to be/I think wearing/proud of being/.	/
<b>→</b>	
VIII. <u>Transformation: (1pt)</u>	
37. "Will you visit the White House tomorrow?" Dave asked me. (Use Reported Speech)	
→ Dave asked	
38. People speak English in almost every corner of the world nowadays.	
→ English	
39. Without your parents' agreement, you can't go out.	
→ If your	
40. They have studied English in this centre for three years now.	
→ They	

THE END OF THE TEST

# CHỦ ĐỀ: LỰC ĐIỆN TỪ - ĐỘNG CƠ ĐIỆN MỘT CHIỀU

### I/ Lực điện từ

# 1/ Tác dụng của từ trường lên dây dẫn có dòng điện

Dây dẫn có dòng điện chạy qua đặt trong từ trường và không song song với đường sức từ thì chịu tác dụng của lực điện từ.

# 2/ Chiều của lực điện từ. Quy tắc bàn tay trái.

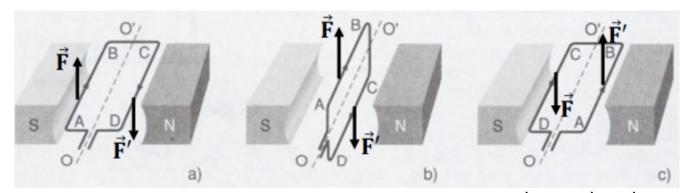
Đặt bàn tay trái sao cho các đường sức từ hướng vào lòng bàn tay, chiều từ cổ tay đến ngón tay giữa hướng theo chiều dòng điện thì ngón tay cái choãi ra 90° chỉ chiều của lực điện từ.

### <u>3/Vận dụng</u>

<u>C2/74:</u> Trong đoạn dây dẫn AB, dòng điện có chiều đi từ B đến A.

<u>C3/74:</u> Chiều của đường sức từ đi từ dưới lên trên.

<u>C4/74:</u> Chiều và tác dụng của lực điện từ tác dụng lên đoạn dây dẫn AB và CD của khung được biểu diễn trên hình 27.5, trong đó:



- Hình 27.5 a: Cặp lực điện từ có tác dụng làm khung quay theo chiều kim đồng hồ.
- Hình 27.5 b: Cặp lực điện từ không có tác dung làm khung quay.

 Hình 27.5 c: Cặp lực điện từ có tác dụng làm khung quay theo chiều ngược với chiều kim đồng hồ.

# II/ Động cơ điện một chiều

# 1/ Cấu tạo

Động cơ điện một chiều có hai bộ phận chính là nam châm tạo ra từ trường (bộ phận đứng yên – stato) và khung dây dẫn có dòng điện chạy qua (bộ phận quay – rôto).

2/ Nguyên tắc hoạt động: dựa trên tác dụng của từ trường lên khung dây dẫn có dòng điện chạy qua đặt trong từ trường.

# **NỘI DUNG GHI BÀI SINH HỌC 9 - TUẦN 14**

# BÀI 25: THƯỜNG BIẾN

- I. Sự biến đổi kiểu hình do tác động môi trường
- 1. Khái niệm: Thường biến là những biến đổi kiểu hình phát sinh trong đời cá thể dưới ảnh hưởng trực tiếp của môi trường.

Ví du: Tắc kè biến đổi màu theo môi trường.

- 2. Tính chất thường biến:
  - Biểu hiện đồng loạt theo hướng xác định, tương ứng với điều kiện ngoại cảnh.
  - Không di truyền được.
  - Có lợi, giúp sinh vật thích nghi.
- II. Mối quan hệ giữa kiểu gen, môi trường và kiểu hình:

?			?
V: ^	Mai tanaha a		IZ: 4 1-31
Kiếu gen	Môi trường		Kiểu hình
222000 8022	1/101 01070115	$\longrightarrow$	111000 111111

## III. Mức phản ứng:

- Mức phản ứng là giới hạn thường biến của một kiểu gen trước môi trường khác nhau.
  - Mức phản ứng do kiểu gen quy định, nên di truyền được.
- \* Ví dụ: giống lúa DR2 trong điều kiện gieo trồng tốt nhất đạt năng suất tối đa là 8 tấn / ha/ vụ ,còn trong điều kiện gieo trồng bình thường đạt năng suất bình quân là 4,5 đến 5 tấn / ha/ vụ.

# GV: Lê Quốc Thắng – SĐT: 0977443082 HÓA 9 -TUẦN 14

# Câu 1: Bổ túc phương trình hóa học

NaOH + H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> ----> ..... + .....

NaOH + HCl ----> ..... + .....

 $Cu(OH)_2 + \dots ----> CuCl_2 + \dots$ 

Na<sub>2</sub>CO<sub>3</sub>+..... + ..... + .....

BaCl<sub>2</sub> + ..... BaSO<sub>4</sub> + .....

.....+ CuCl<sub>2</sub> ----> .....+ Cu(OH)<sub>2</sub>

.....+ Na<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>---> .....+ NaOH

AlCl<sub>3</sub>+.....+Al(OH)<sub>3</sub>

 $NaCl + \dots + NaNO_3$ 

Fe + Cl<sub>2</sub> ----> ......

 $Z_n + \dots + H_2$ 

 $AgNO_3 + \dots + HNO_3$ 

 $CaO + \dots ---> CaCl_2 + H_2O$ 

 $C_{12}H_{22}O_{11}$  ----> ...... + ......

..... + ..... SO<sub>3</sub>

 $Fe \quad + \dots \qquad ----> \dots \qquad + FeCl_2$ 

..... +  $Mg(NO_3)_2$  ----> ..... +  $Mg(OH)_2$ 

CuO + ..... + H<sub>2</sub>O

Fe(OH)<sub>3</sub> ----> ..... + ......

 $\dots \longrightarrow ZnO + H_2O$ 

Cu + ..... + Cu(NO<sub>3</sub>)<sub>2</sub>

..... + ...... ----> Fe + Al<sub>2</sub>(SO<sub>4</sub>)<sub>3</sub>

•

# GV: Lê Quốc Thắng – SĐT: 0977443082

Fe + O<sub>2</sub> ----> .......

Al + NaOH + H<sub>2</sub>O ----> ...... +......

# GV: Lê Quốc Thắng - SĐT: 0977443082

<u>Câu 2</u>: Hoàn thành chuỗi phản ứng sau:

a) Al 
$$\rightarrow$$
 Al<sub>2</sub>O<sub>3</sub>  $\rightarrow$  AlCl<sub>3</sub>  $\rightarrow$  Al(NO<sub>3</sub>)<sub>3</sub>  $\rightarrow$  Al(OH)<sub>3</sub>  $\rightarrow$  Al<sub>2</sub>O<sub>3</sub>

b) 
$$FeCl_3 \rightarrow Fe \rightarrow FeCl_3 \rightarrow Fe(OH)_3 \rightarrow Fe_2O_3 \rightarrow Fe \rightarrow Fe_3O_4$$

c) Mg 
$$\rightarrow$$
 MgSO<sub>4</sub>  $\rightarrow$  MgCl<sub>2</sub>  $\rightarrow$  Mg(NO<sub>3</sub>)<sub>2</sub>  $\rightarrow$  Mg(OH)<sub>2</sub>  $\rightarrow$  MgO

Câu 3: f. Bỏ thanh copper vào cốc chứa dung dịch silver nitrate – AgNO <sub>3</sub> . Sau đó rút thanh đồng ra ngoài cốc, quan sát và nêu hiện tượng trong cốc và thanh copper.	
	•
	•
	•

g. Nhỏ từ từ dung dịch sodium hydroxide - NaOH vào ống nghiệm chứa dung dịch iron (III) chloride – FeCl<sub>3</sub>.

Câu 4: Bằng phương pháp hóa học, hãy trình bày cách nhận viết các chất lỏng không màu. Viết phương trình hóa học minh họa.

a. HCl, KOH, H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>, NaNO<sub>3</sub>

### SỬ 9 - TUẦN 14 TỪ NGÀY 6/12 - 11/12/2021

# Chương V. CUỘC CÁCH MẠNG KHOA HỌC KĨ THUẬT TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

# BÀI 12. NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU VÀ Ý NGHĨA LỊCH SỬ CỦA CÁCH MẠNG KHOA HỌC KĨ THUẬT

# I. Những thành tựu chủ yếu của cách mạng khoa học

	Thành tựu	
Khoa học cơ bản	Có nhiều phát minh trong toán, lý, hoá, sinh → ứng dụng	
	vào kỹ thuật và sản xuất.	
Công cụ sản xuất mới	Máy tính điện tử, máy tự động,	
Năng lượng mới	Nguyên tử, mặt trời, gió, thuỷ triều,	
Vật liệu mới	Chất dẻo pô-li-me, titan,	
Nông nghiệp	Cuộc cách mạng xanh, tạo ra giống lúa mới, con giống	
	mới,> cho năng suất cao.	
Giao thông vận tải và	Máy bay siêu âm, tàu hỏa,,	
thông tin liên lạc		
Chinh phục vũ trụ	Bay lên mặt trăng, tàu con thoi,	
Ý nghĩa	Ứng dụng rộng rãi nhất là máy tính điện tử với mạng	
	internet toàn cầu.	

# II. Ý nghĩa và tác dụng của cách mạng khoa học kĩ thuật

# 1. Ý nghĩa

- Nâng cao chất lượng cuộc sống.
- Tạo ra bước nhảy vọt về sản xuất và năng suất lao động.
- -Thay đổi lớn về cơ cấu dân cư lao động trong nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ.

# 2. Hậu quả

- Chế tạo vũ khí huỷ diệt.
- Ô nhiễm môi trường, các loại dịch bệnh mới...

# 3. Tác động

- Tích cực
- + Cho phép thực hiện những bước nhảy vọt về sản xuất và năng suất lao động, nâng cao mức sống và chất lượng cuộc sống của con người.
- + Đưa đến những thay đổi lớn về cơ cấu dân cư lao động trong nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ.
- Tiêu cực (chủ yếu do con người tạo ra)
- + Chế tạo các loại vũ khí huỷ diệt.
- + Ô nhiễm môi trường.
- + Tai nạn lao động và giao thông

- + Các loại dịch bệnh mới,...
- \* Là học sinh, em sẽ làm gì trước những tác động do cuộc cách mạng khoa học-kĩ thuật mang lại
- Ra sức học tập, rèn luyện nhằm nâng cao trình độ hiểu biết để dễ dàng tiếp thu khoa học công nghệ.
- Sáng tạo, tìm tòi những phát minh, sáng kiến ứng dụng vào học tập, lao động có hiệu quả.
- Tích cực tham gia các hoạt động xã hội như: trồng cây xanh và bảo vệ môi trường xanh-sạch-đẹp...
- Vận động, tuyên truyền mọi người nghiêm túc thực hiện các điều luật như: bảo vệ môi trường, giao thông, an toàn lao động.

# ĐỊA LÍ 9 - TUẦN 14 BÀI 25 + 26: DUYÊN HẢI NAM TRUNG BỘ

### I. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ VÀ GIỚI HẠN LÃNH THỐ:

- ★ Vị trí: Ở ven biển của Nam Trung Bộ.
- ★ Giới hạn lãnh thổ: Phía tây giáp hạ Lào và Tây Nguyên. Phía đông vùng Biển Đông với nhiều đảo, quần đảo. Phía Bắc giáp vùng Bắc Trung Bộ. Phía tây nam giáp vùng Đông Nam Bô.
- Lãnh thổ hẹp ngang, kéo dài từ Đà Nẵng đến hết tỉnh Bình Thuận.
- ★ Ý nghĩa: Duyên hải Nam Trung Bộ với nhiều đảo và quần đảo có tầm quan trọng về kinh tế và quốc phòng đối với cả nước.

#### II. ĐIỀU KIÊN TỰ NHIÊN VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN:

#### 1- Đặc điểm:

- Địa hình: các tỉnh đều có đồi gò ở phía Tây, dải đồng bằng nhỏ hẹp ở phía Đông bị chia cắt bởi các dãy núi đâm ra biển, chủ yếu đất cát pha, bờ biển khúc khuỷu nhiều vũng vịnh. Vùng biển nhiều hải sản, bờ biển đẹp.
- Khí hậu: Nhiệt đới ẩm gió mùa, mùa hạ có gió phơn. Sông ngòi mùa khô rất cạn, mùa mưa lũ lên rất nhanh.
- > Thiên nhiên có sự phân hóa khác nhau giữa phía Tây và phía Đông.
- ➤ Khoáng sản: cát thủy tinh, titan, vàng, đá quí.

#### 2- Thuân lơi:

Tiềm năng nổi bật là kinh tế biển: Khai thác hải sản, du lịch biển, giao thông và dịch vụ biển với các cảng nước sâu. Khai thác vàng, nước khoáng.

#### 3- Khó khăn:

Thiên tai: bão, lũ lụt, hạn hán, hiện tượng sa mạc hóa đang mở rộng.

# III. ĐẶC ĐIỂM DÂN CƯ XÃ HỘI: (TỰ HỌC)

#### 1- Đặc điểm:

Phân bố dân cư và hoạt động kinh tế có sự khác biệt giữa phía Tây và phía Đông:

- Tây: chủ yếu dân tộc ít người, mật độ thấp, tỉ lệ hộ nghèo khá cao đời sống còn nhiều khó khăn. Hoạt động kinh tế: nghề rừng, trồng cây công nghiệp.
- Dông: chủ yếu người kinh, mật độ cao, tập trung nhiều ở thành phố thị xã. Hoạt động kinh tế: công nghiệp, dịch vụ, kinh tế biển.

Địa bàn có nhiều di tích văn hóa – lịch sử: phố cổ Hội An, di tích Mỹ Sơn được UNESCO công nhận là di sản văn văn hóa thế giới.

#### IV. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ:

#### 1- Nông nghiệp:

- → Thế mạnh của vùng là ngành ngư nghiệp khai thác, nuôi trồng chế biến thủy sản. Nuôi bò ở vùng đất chân núi.
- → Khó khăn: quỹ đất nông nghiệp (đất sản xuất trồng cây lương thực) rất hạn chế, đất xấu, thiếu nước và thường bị bão lụt về mùa mưa. Sản lượng lương thực bình quân thấp so với cả nước.

#### 2- Công nghiệp:

- → Giá trị sản xuất công nghiệp của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ có tốc độ tăng nhanh nhưng tỉ trong nhỏ so với cả nước.
- → Các ngành công nghiệp chính: Phát triển sản xuất muối (Cà Ná, Sa Huỳnh), cơ khí, khai thác dầu khí (ở phía Đông Phú Qúi), chế biến nông sản thực phẩm.

#### 3- Dịch vụ:

- → Du lịch với các bãi biển, làng nghề, di sản văn hóa, nghĩ dưỡng, thể thao.
- → Vận tải biển, dịch vụ hàng hải với các cảng biển Đà Nẵng, Quy Nhơn, Nha Trang.

# IV. CÁC TRUNG TÂM KINH TẾ VÀ VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM MIỀN TRUNG:

- ★ Các trung tâm kinh tế: Đà Nẵng, Qui Nhơn, Nha Trang.
- → Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung đã tác động mạnh tới sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở các vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, Bắc Trung Bộ và Tây Nguyên.

# BÀI GHI LỚP 9 MÔN GDCD

Tuần 14 (6/12 - 11/12)

# CHỦ ĐỀ: HIỆU QUẢ CÔNG VIỆC BÀI 8: NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO (tiết 1)

- I. Đặt vấn đề
- 1. Nhà bác học  $\hat{\mathbf{E}}$   $\mathbf{di}$   $\mathbf{xon}$
- 2. Lê Thái Hoàng một học sinh năng động, sáng tạo.
- → Năng động, sáng tạo có ý nghĩa như thế nào trong thời đại hiện nay?
  - II. Nội dung bài học:

### 1. Khái niệm:

- Năng động là tích cực, chủ động, dám nghĩ, dám làm.
- Sáng tạo là say mê, tìm tòi để tạo ra những giá trị mới về vật chất, tinh thần hoặc tìm ra cái mới, cách giải quyết mới mà không bị gò bó phụ thuộc vào cái đã có.
  - ❖ Mối quan hệ năng động và sáng tạo:
- Năng động là cơ sở để sáng tạo
- Sáng tạo là động lực để năng động.

# 2. Biểu hiện

- Luôn say mê, tìm tòi và phát hiện
- Linh hoạt xử lí các tình huống
- Tìm ra cách làm mới, sản phẩm mới, hiệu quả cao, độc đáo.
  - III. Luyện tập
  - IV. Dặn dò
  - Ôn và học các bài 1 → 7 chuẩn bị KTHK I

# CÔNG NGHỆ 9 NỘI DUNG ÔN TẬP HỌC KÌ I

Bài 2: +Cấu tạo dây dẫn điện, dây cáp điện

+Chọn và sử dụng dây dẫn điện, dây cáp điện.

+Vật liệu cách điện

Bài 3: \* Đồng hồ đo điện: tên đồng hồ đo, kí hiệu, đại lượng đo, công dụng chung của các đồng hồ đo điện, công dụng riêng của từng đồng hồ đo điện \*Dụng cụ nghề điện, tên, công dụng của từng dụng cụ.

Bài 4: Sử dụng dồng hồ đo điện để đo điện năng tiêu thụ trong gia đình.

Bài 5: +Yêu cầu kĩ thuật của mối nối

+Quy trình chung nối dây

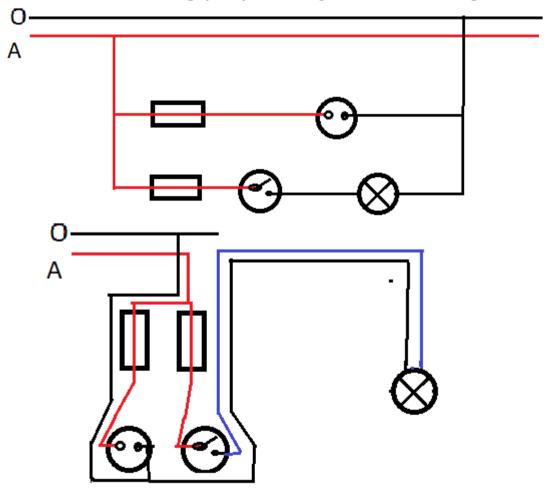
+Quy trình nối dây lõi 1 sợi (nối thẳng, nối phận nhánh)

+ Quy trình nối dây lõi nhiều sợi (nối thẳng, nối phân nhánh)

Bài 6: \* chuẩn bị.......

\* Chức năng bảng điện chính, bảng điện phân nhánh

\* Vẽ sơ đồ nguyên lý, sơ đồ lắp đặt mạch điện bảng điện



\*Quy trình chung lắp mạch điện bảng điện sau:



- Công việc cụ thể: \* Bước1: Vạch dấu.
- \* Bước2: Khoan lỗ bảng điện
- \* Bước3: Nối dây thiết bị điện của bảng điện.
- \*Bước4: Lắp thiết bị vào bảng điện
- \* Bước5: Kiểm tra.
- Về nhà học bài, để **thi học kì I**

# ÔN TẬP HK1 MĨ THUẬT 9

THỰC HÀNH: Thêm quai xách, họa tiết và vẽ màu vào túi xách có sẵn bên dưới.

Lưu ý: không vẽ màu vào phần bên ngoài túi.

